# ĐẠI HỌC BÁCH KHOA HÀ NỘI TRƯỜNG CÔNG NGHỆ THÔNG TIN VÀ TRUYỀN THÔNG

\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*



## PROJECT CUỐI KÌ

## THỰC HÀNH CƠ SỞ DỮ LIỆU

# CHỦ ĐỀ: HỆ THỐNG QUẢN LÝ BÁN HÀNG 3S

## Nhóm sinh viên thực hiện:

1. Mai Văn Đăng MSSV: 20225699

2. Vũ Ngọc Lâm MSSV: 20225645

Giảng viên hướng dẫn: Nguyễn Hữu Đức

Hà Nội, tháng 6 năm 2024

## I. GIỚI THIỆU

## 1. Đặt vấn đề

Với xu hướng phát triển nhanh chóng của công nghệ, việc quản lý một cửa hàng chuyên về đồ công nghệ đòi hỏi sự chính xác và hiệu quả. Để đáp ứng được nhu cầu này, nhóm chúng tôi tự hào giới thiệu dự án quản lý cơ sở dữ liệu mang tên "3S" (SamSung Store).

Dự án "3S" là một hệ thống quản lý cơ sở dữ liệu chuyên nghiệp, đáng tin cậy và dễ sử dụng, nhằm mục đích tối ưu hóa các quy trình kinh doanh, quản lý hàng hóa và doanh thu, thu chi của cửa hàng. Với sự hỗ trợ của công nghệ tiên tiến, "3S" sẽ giúp cửa hàng công nghệ của bạn vận hành một cách hiệu quả và chuyên nghiệp hơn.

Một số ưu điểm nổi bật của hệ thống "3S" bao gồm:

- Chính xác và hiệu quả: Hệ thống quản lý cơ sở dữ liệu sẽ giúp cửa hàng kiểm soát và theo dõi tất cả các hoạt động một cách chính xác và hiệu quả, từ quản lý hàng hóa đến quản lý doanh thu và chi phí.
- Chuyên nghiệp và đáng tin cậy: Được xây dựng trên nền tảng công nghệ hiện đại, "3S" sẽ mang đến một hệ thống quản lý chuyên nghiệp và đáng tin cậy, giúp cửa hàng cung cấp dịch vụ tốt nhất cho khách hàng.
- Tối ưu hóa quy trình kinh doanh: Việc ứng dụng hệ thống "3S" sẽ giúp cửa hàng tối ưu hóa các quy trình kinh doanh, từ đó nâng cao hiệu suất và tăng lợi nhuận.
- Dễ sử dụng: Giao diện thân thiện và trực quan của "3S" sẽ giúp nhân viên cửa hàng nhanh chóng làm quen và sử dụng hiệu quả.

Chúng tôi tin rằng với sự hỗ trợ của hệ thống quản lý cơ sở dữ liệu "3S", cửa hàng công nghệ của bạn sẽ có thể vận hành một cách chuyên nghiệp, hiệu quả và nâng cao chất lượng dịch vụ cho khách hàng.

## 2. Sơ lược hệ thống

Hệ thống bao gồm một cơ sở dữ liệu quản lý việc nhập sản phẩm, quản lý các đơn hàng và quản lý doanh thu của cửa hàng.

Hệ thống cũng cung cấp một giao diện quản lý để admin dễ dàng giám sát sản phẩm, các hóa đơn, nhà cung cấp cũng như thông tin khách hàng.

## 3. Công nghệ sử dụng

Front-End: HTML, Javascript (HandlebarsJS), CSS (SCSS, Bootstrap 5)

Back-End: NodeJS (ExpressJS)

Database: PostgreSQL Mô hình: Client-Server

## II. CÁC CHỨC NĂNG CƠ BẢN

## 1. Đối tượng hướng tới

Người quản lý muốn có một hệ thống quản lý sản phẩm và hóa đơn thanh toán một cách nhanh gọn và chính xác.

## 2. Danh sách chức năng

- Hiển thị các thông tin liên quan đến thông tin sản phẩm, nhà cung cấp và danh sách hóa đơn theo nhu cầu mong muốn của admin.
- Admin có quyền chỉnh sửa thông tin trong database.
- Admin có thể tính toán các khoản như doanh thu, vốn và tiền lãi theo mong muốn.

## III. THIẾT KẾ HỆ THỐNG

## 1. Xác định các thực thể

## 1.1. Bång customers:

- id: Khóa chính, tự động tăng, dùng để định danh từng khách hàng.
- name: Tên khách hàng, bắt buộc điền.
- age: Tuổi của khách hàng, phải lớn hơn hoặc bằng 0.
- gender: Giới tính của khách hàng, chỉ được phép là "Male", "Female" hoặc "Other".
- email: Email của khách hàng, bắt buộc điền và phải là duy nhất.
- phone: Số điện thoại của khách hàng.
- created\_at: Thời gian tạo khách hàng, mặc định là thời gian hiện tại.
- updated\_at: Thời gian cập nhật thông tin khách hàng, mặc định là thời gian hiện tại.

## 1.2. Bång suppliers:

 id: Khóa chính, là một chuỗi 50 ký tự, dùng để định danh từng nhà cung cấp.

- name: Tên nhà cung cấp, bắt buộc điền.
- address: Địa chỉ của nhà cung cấp.
- description: Mô tả về nhà cung cấp.
- created\_at: Thời gian tạo nhà cung cấp, mặc định là thời gian hiện tại.
- updated\_at: Thời gian cập nhật thông tin nhà cung cấp, mặc định là thời gian hiện tại.

## 1.3. Bång products:

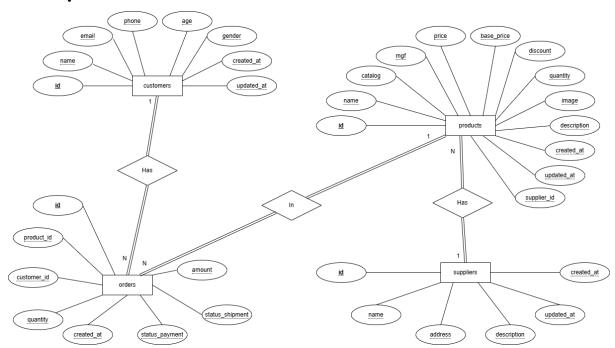
- id: Khóa chính, tự động tăng, dùng để định danh từng sản phẩm.
- name: Tên sản phẩm, bắt buộc điền.
- catalog: Tên danh mục của sản phẩm.
- supplier\_id: Khóa ngoại, liên kết với bảng suppliers, định danh nhà cung cấp của sản phẩm.
- mgf: Thời gian sản xuất của sản phẩm.
- price: Giá bán của sản phẩm, bắt buộc điền.
- base\_price: Giá đầu vào của sản phẩm
- discount: Phần trăm giảm giá của sản phẩm, mặc định là 0.
- quantity: Số lượng sản phẩm trong kho, bắt buộc điền.
- description: Mô tả về sản phẩm.
- image: Đường dẫn ảnh của sản phẩm.
- created\_at: Thời gian tạo sản phẩm, mặc định là thời gian hiện tai.
- updated\_at: Thời gian cập nhật thông tin sản phẩm, mặc định là thời gian hiện tại.

## 1.4. Bång orders:

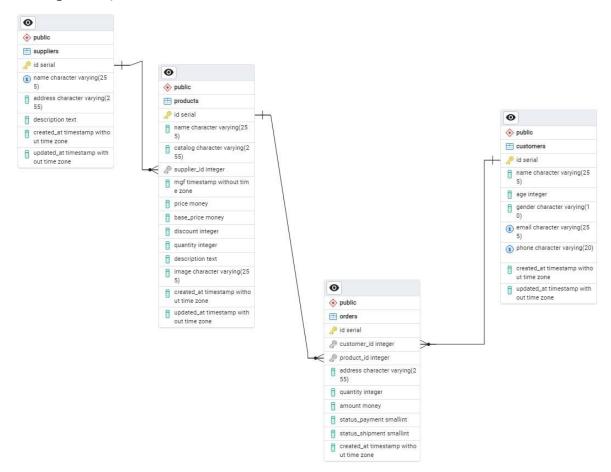
- id: Khóa chính, tự động tăng, dùng để định danh từng đơn hàng.
- customer\_id: Khóa ngoại, liên kết với bảng customers, định danh khách hàng của đơn hàng.
- product\_id: Khóa ngoại, liên kết với bảng products, định danh sản phẩm của đơn hàng.
- quantity: Số lương sản phẩm trong đơn hàng, bắt buộc điền.
- amount: Tổng số tiền của đơn hàng, bắt buộc điền.
- status\_payment: Trạng thái thanh toán của đơn hàng, chỉ được phép là 0 (chưa thanh toán), 1 (đã thanh toán) hoặc 2 (hủy thanh toán).

- status\_shipment: Trạng thái vận chuyển của đơn hàng, chỉ được phép là 0 (chưa vận chuyển), 1 (đang vận chuyển), 2 (đã giao hàng) hoặc 3 (đã hủy).
- created\_at: Thời gian tạo đơn hàng, mặc định là thời gian hiện tại.

# 2. Sơ đồ thực thể liên kết



## 3. Sơ đồ quan hệ



## 4. Xây dựng các bảng

```
--Tao bång customers--
CREATE TABLE customers (
    id SERIAL PRIMARY KEY,
    name VARCHAR(255) NOT NULL,
    age INTEGER CHECK (age >= 0),
    gender VARCHAR(10) CHECK (gender IN ('Nam', 'Nữ', 'Khác')),
    email VARCHAR(255) UNIQUE NOT NULL,
    phone VARCHAR(20) UNIQUE NOT NULL,
    created_at TIMESTAMP DEFAULT CURRENT_TIMESTAMP,
    updated_at TIMESTAMP DEFAULT CURRENT_TIMESTAMP
);

--Tạo bảng suppliers--
CREATE TABLE suppliers (
    id SERIAL PRIMARY KEY,
```

```
name VARCHAR(255) UNIQUE NOT NULL,
     address VARCHAR(255),
     description TEXT,
     created at TIMESTAMP DEFAULT CURRENT TIMESTAMP,
     updated at TIMESTAMP DEFAULT CURRENT TIMESTAMP
);
-- Tạo bảng products--
CREATE TABLE products (
     id SERIAL PRIMARY KEY,
     name VARCHAR(255) NOT NULL,
     catalog VARCHAR(255),
     supplier id INT REFERENCES suppliers(id),
     mgf TIMESTAMP,
     price MONEY NOT NULL,
     base price MONEY NOT NULL,
     discount INTEGER DEFAULT 0,
     quantity INTEGER NOT NULL,
     description TEXT,
     image VARCHAR(255),
     created_at TIMESTAMP DEFAULT CURRENT_TIMESTAMP,
     updated at TIMESTAMP DEFAULT CURRENT TIMESTAMP
);
-- Tạo bảng orders--
CREATE TABLE orders (
id SERIAL PRIMARY KEY,
customer id INTEGER REFERENCES customers(id),
product id INTEGER REFERENCES products(id),
 address VARCHAR(255) DEFAULT 'Bach Khoa',
 quantity INTEGER NOT NULL,
 amount MONEY,
status payment SMALLINT CHECK (status payment IN (0, 1, 2)),
status shipment SMALLINT CHECK (status shipment IN (0, 1, 2, 3)),
created at TIMESTAMP DEFAULT CURRENT TIMESTAMP
);
```

Chèn dữ liệu vào các bảng:

--Bång customers--

INSERT INTO customers (name, age, gender, email, phone) VALUES

('Nguyễn Văn An', 28, 'Nam', 'nguyenvanan@gmail.com', '0985285432'), ('Trần Thi Bình', 35, 'Nữ', 'tranthibinh@gmail.com', '0987654321'),

('Lê Hoàng Dương', 22, 'Nam', 'lhduong@gmail.com', '0555123456'),

('Phạm Thu Hà', 27, 'Nữ', 'phamthuha@gmail.com', '0521876543'),

('Ngô Minh Khoa', 30, 'Nam', 'ngominhkhoa@gmail.com', '0989456123'),

('Đỗ Thị Lan', 29, 'Nữ', 'dothuilan@gmail.com', '0987654123'),

('Vũ Hoàng Anh', 24, 'Nam', 'vuhoanganh@gmail.com', '0981654987'),

('Lê Thị Hồng', 32, 'Nữ', 'lethihong@gmail.com', '0986789123'),

('Trần Văn Hải', 31, 'Nam', 'tranvanhai@gmail.com', '0989123456'),

('Nguyễn Thị Hoa', 26, 'Nữ', 'nguyenthihoa@gmail.com', '0983456789'),

('Phạm Minh Đức', 28, 'Nam', 'phamminduc@gmail.com', '0987123456'),

('Trịnh Thị Thanh', 33, 'Nữ', 'trinhtithanh@gmail.com', '0986321987'),

('Lê Văn Sơn', 25, 'Nam', 'levinson@gmail.com', '0989654123'),

('Nguyễn Thị Hải', 30, 'Nữ', 'nguyenthihai@gmail.com', '0523789456'),

('Đoàn Minh Tuấn', 27, 'Nam', 'dminhtuan@gmail.com', '0986123789');

## --Bång suppliers--

INSERT INTO suppliers (name, address, description)

## **VALUES**

('Công ty Samsungelectronic', '123 Đường ABC, Hà Nội', 'Nhà sản xuất điện thoại hàng đầu Việt Nam'),

('Cty XYZ Supplies', '456 Đường XYZ, TP.HCM', 'Nhà cung cấp phụ kiện điện thoại uy tín'),

('Công ty Acme', '789 Đường Acme, Đà Nẵng', 'Nhà sản xuất linh kiện điện thoại chất lượng cao'),

('Samsung Việt Nam', '456 Đường Lê Văn Lương, Hà Nội', 'Công ty con của Samsung chuyên sản xuất các sản phẩm điện tử'),

('Samsung Display', '789 Đường Võ Văn Ngân, TP.HCM', 'Nhà cung cấp màn hình OLED và LCD chất lượng cao cho smartphone Samsung'),

('Samsung SDI', '321 Đường Trường Chinh, Đà Nẵng', 'Nhà sản xuất pin và linh kiện điện tử cho các sản phẩm của Samsung'),

('Samsung Electro-Mechanics', '159 Đường Bà Triệu, Hải Phòng', 'Nhà cung cấp các linh kiện điện tử cho các sản phẩm của Samsung'),

('Samsung Electronics HCMC CE Complex', '753 Đường Võ Thị Sáu, TP.HCM', 'Nhà máy cung cấp các sản phẩm điện tử tiêu dùng của Samsung tại Việt Nam'),

('Samsung Electronics Bắc Ninh', '357 Đường Đại Lộ Hà Nội, Bắc Ninh', 'Nhà máy cung cấp linh kiện và sản phẩm điện tử của Samsung tại Bắc Ninh'),

('Samsung Việt Nam R&D Center', '159 Đường Trần Phú, Hà Nội', 'Trung tâm nghiên cứu và phát triển các sản phẩm mới của Samsung tại Việt Nam'),

('Samsung Việt Nam Logistics', '753 Đường Cộng Hòa, TP.HCM', 'Công ty phụ trách về logistics và cung ứng các sản phẩm của Samsung tại Việt Nam'),

('Samsung Việt Nam IT', '357 Đường Lê Duẩn, Hà Nội', 'Công ty cung cấp các dịch vụ CNTT và viễn thông cho các công ty thuộc Samsung tại Việt Nam'),

('Samsung Việt Nam Component', '159 Đường Trường Sơn, Đà Nẵng', 'Nhà cung cấp các linh kiện và phụ kiện cho các sản phẩm của Samsung tại Việt Nam');

## --Bång products--

INSERT INTO products (name, catalog, supplier\_id, mgf, price, base\_price, discount, quantity, description, image)
VALUES

('Samsung Galaxy S24 Ultra', 'Điện thoại', 1, '2023-04-15', 34000000, 25000000, 20, 100, 'Điện thoại thông minh thế hệ mới',

'https://cdn2.cellphones.com.vn/insecure/rs:fill:358:358/q:90/plain/https://cellphones.com.vn/media/catalog/product/s/s/ss-s24-ultra-xam-222.png'), ('Tai nghe bluetooth', 'Phụ kiện', 2, '2023-03-01', 5000000, 2500000, 45, 50, 'Phụ kiện tai nghe cho điện thoại',

'https://cdn2.cellphones.com.vn/insecure/rs:fill:358:358/q:90/plain/https://cellphones.com.vn/media/catalog/product/s/a/samsung-galaxy-buds-2-pro-00.png'),

('Samsung Galaxy Tab A9', 'Máy tính bảng', 12, '2023-05-20', 4000000, 3200000, 15, 75, 'Máy tính bảng thế hệ mới',

'https://cdn2.cellphones.com.vn/insecure/rs:fill:358:358/q:90/plain/https://cellphones.com.vn/media/catalog/product/s/a/samsung-galaxy-taba9 10 .png'),

```
('Samsung Galaxy Watch4', 'Đồng hồ thông minh', 13, '2023-02-10', 4000000,3000000, 20, 25, 'Đồng hồ thông minh thế hệ mới',
```

'https://cdn2.cellphones.com.vn/insecure/rs:fill:358:358/q:90/plain/https://cellphones.com.vn/media/catalog/product/s/a/sansung\_5\_.png'),

('Smart Tivi Samsung', 'Tivi', 5, '2023-06-01', 19000000, 10500000, 40, 150, 'Tivi thông minh cho gia đình',

'https://cdn2.cellphones.com.vn/insecure/rs:fill:358:358/q:90/plain/https://cellphones.com.vn/media/catalog/product/u/a/ua50au7002\_1\_.png'), ('Adapter Sac Type C', 'Phụ kiện', 9, '2023-06-20', 490000, 350000, 25,

20, 'Củ sạc tích hợp sạc nhanh',

'https://cdn.tgdd.vn/Products/Images/9499/234361/type-c-pd-25w-samsung-ep-ta800nw-trang-1-org.jpg'),

('Pin sạc dự phòng 10000mAh', 'Phụ kiện', 6, '2023-05-20', 1150000, 900000, 20, 40, 'Sạc dự phong công suất cao',

'https://cdn.tgdd.vn/Products/Images/57/326108/pin-sac-du-phong-10000mah-khong-day-type-c-pd-25w-samsung-eb-u2510-1.jpg'),

('Loa Thanh Samsung HW-B650D', 'Phụ kiện', 11, '2022-06-20', 6900000, 6000000, 10, 25, 'Loa âm thanh chất lượng cao',

'https://cdn.tgdd.vn/Products/Images/2162/322712/loa-thanh-samsung-hw-b650d-xv-370w-1.jpg'),

('Samsung Galaxy Fit3', 'Smartwatch', 13, '2022-07-19', 1390000, 950000, 30, 15, 'Đồng hồ thông minh thế hệ mới',

'https://cdn.tgdd.vn/Products/Images/7077/321616/samsung-galaxy-fit3-den-hc-1.jpg'),

('Samsung Galaxy A55 5G', 'Điện thoại', 1, '2024-04-20', 12000000, 11000000, 5, 20, 'Điện thoại thông minh 5G',

'https://cdn.tgdd.vn/Products/Images/42/322096/samsung-galaxy-a55-5g-xanh-1-1.jpg'),

('Adapter Sạc Type C', 'Phụ kiện', 2, '2023-06-20', 490000, 350000, 25, 20, 'Củ sạc tích hợp sạc nhanh',

'https://cdn.tgdd.vn/Products/Images/9499/234361/type-c-pd-25w-samsung-ep-ta800nw-trang-1-org.jpg');

## --Bång orders—

INSERT INTO orders (customer\_id, product\_id, address, quantity, status\_payment, status\_shipment)
VALUES

```
(13, 3, '78 Hoàng Cầu', 1, 1, 2),
(5, 4, '45 Ngô Gia Tự', 2, 0, 1),
(2, 5, '199 Bach Mai', 1, 1, 3),
(3, 6, '87 Lê Thanh Nghị', 1, 1, 2),
(1, 7, '15 Ta Quang Bửu', 2, 1, 1),
(4, 8, '78 Hoàng Cầu', 1, 0, 0),
(5, 9, '45 Ngô Gia Tự', 1, 1, 2),
(14, 10, '199 Bạch Mai', 1, 0, 1),
(3, 1, '87 Lê Thanh Nghị', 1, 1, 3),
(1, 2, '15 Ta Quang Bửu', 1, 1, 2),
(4, 3, '78 Hoàng Câu', 2, 1, 1),
(5, 4, '45 Ngô Gia Tự', 1, 0, 0),
(11, 5, '199 Bach Mai', 1, 1, 2),
(3, 6, '87 Lê Thanh Nghị', 1, 1, 3),
(1, 7, '15 Ta Quang Bửu', 1, 0, 1),
(4, 8, '78 Hoàng Cầu', 2, 1, 2),
(12, 9, '45 Ngô Gia Tự', 1, 1, 1),
(2, 10, '199 Bạch Mai', 1, 0, 0),
(3, 1, '87 Lê Thanh Nghị', 1, 1, 2),
(13, 2, '15 Ta Quang Bửu', 1, 1, 3);
```

## IV. QUERY, VIEW, FUNCTION VÀ TRIGGER

## 1. Query

```
--Tính vốn bỏ ra của cửa hàng từ trước đến giờ--
SQL:
SELECT SUM(p.base_price*o.quantity) AS total_base_price FROM
products p
INNER JOIN orders o ON p.id = o.product_id
WHERE o.status_payment = 1;
```

Kết quả:

```
8 SELECT SUM(p.base_price*o.quantity) AS total_base_price FROM products p
9 INNER JOIN orders o ON p.id = o.product_id
10 WHERE o.status_payment = 1;

Data Output Messages Notifications

Total_base_price
money

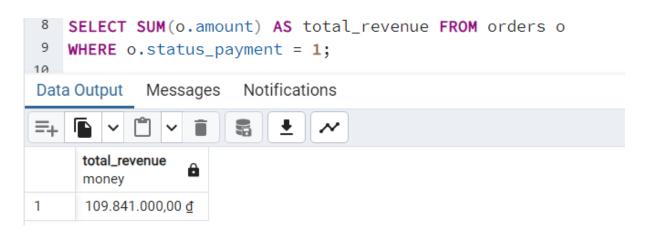
1 102.000.000,00 d
```

## -- Tính doanh thu của cửa hàng từ trước đến giờ--

SQL:

SELECT SUM(o.amount) AS total\_revenue FROM orders o WHERE o.status payment = 1;

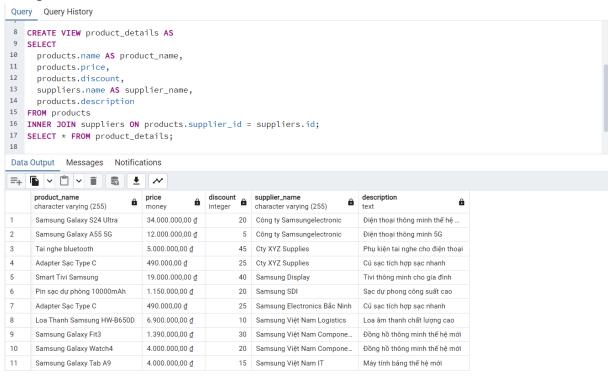
## Kết quả:



## 2. View

# --Tạo view về danh sách thông tin sản phẩm-SQL: CREATE VIEW product\_details AS SELECT products.name AS product\_name, products.price, products.discount, suppliers.name AS supplier\_name, products.description FROM products INNER JOIN suppliers ON products.supplier\_id = suppliers.id; SELECT \* FROM product\_details;

## Kết quả:



## --bảng thông tin về đơn hàng chưa thanh toán--

SQL:

CREATE VIEW not\_pending\_orders AS

**SELECT** 

orders.id AS order id,

customers.name AS customer name,

products.name AS product name,

orders.quantity,

orders.amount

FROM orders

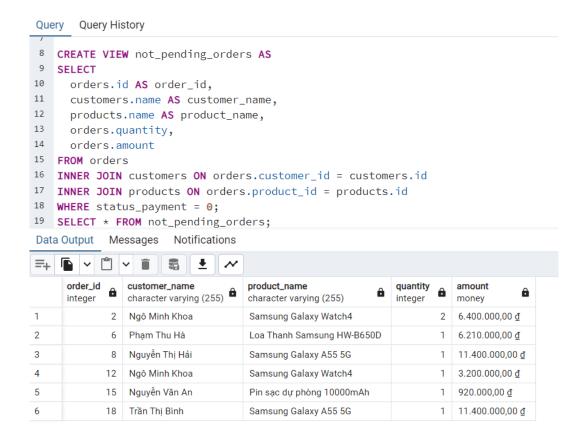
INNER JOIN customers ON orders.customer id = customers.id

INNER JOIN products ON orders.product id = products.id

WHERE status payment = 0;

SELECT \* FROM not pending orders;

Kết quả:



# --bảng thông tin về đơn hàng đã thanh toán--

SQL:

CREATE VIEW pending\_orders AS

**SELECT** 

orders.id AS order\_id,

customers.name AS customer name,

products.name AS product name,

orders.quantity,

orders.amount

FROM orders

INNER JOIN customers ON orders.customer id = customers.id

INNER JOIN products ON orders.product id = products.id

WHERE status payment = 1;

SELECT \* FROM pending\_orders;

Kết quả:

=+	<b>•</b> ~ <b>•</b>	v i 5 4 ~			
	order_id integer	customer_name character varying (255)	product_name character varying (255)	quantity integer	amount money
1	7	Ngô Minh Khoa	Samsung Galaxy Fit3	1	973.000,00 ₫
2	9	Lê Hoàng Dương	Samsung Galaxy S24 Ultra	1	27.200.000,00 ₫
3	14	Lê Hoàng Dương	Adapter Sạc Type C	1	367.500,00 ₫
4	16	Phạm Thu Hà	Loa Thanh Samsung HW-B650D	2	12.420.000,00 <u>đ</u>
5	20	Lê Văn Sơn	Tai nghe bluetooth	1	2.750.000,00 <u>đ</u>
6	1	Lê Văn Sơn	Samsung Galaxy Tab A9	1	3.400.000,00 ₫
7	3	Trần Thị Bình	Smart Tivi Samsung	1	11.400.000,00 <u>đ</u>
8	4	Lê Hoàng Dương	Adapter Sạc Type C	1	367.500,00 ₫
9	5	Nguyễn Văn An	Pin sạc dự phòng 10000mAh	2	1.840.000,00 <u>đ</u>
10	10	Nguyễn Văn An	Tai nghe bluetooth	1	2.750.000,00 <u>đ</u>
11	11	Phạm Thu Hà	Samsung Galaxy Tab A9	2	6.800.000,00 <u>đ</u>
12	13	Phạm Minh Đức	Smart Tivi Samsung	1	11.400.000,00 <u>đ</u>
13	17	Trịnh Thị Thanh	Samsung Galaxy Fit3	1	973.000,00 ₫
14	19	Lê Hoàng Dương	Samsung Galaxy S24 Ultra	1	27.200.000,00 <u>đ</u>

## 3. Function

```
--Đưa ra xếp hạng các sản phẩm dựa vào số lượng bán ra--
SQL:
CREATE OR REPLACE FUNCTION get_best_selling_products()
RETURNS TABLE (
  product id INT,
  product name VARCHAR(255),
  product catalog VARCHAR(255),
  product description TEXT,
  product price MONEY,
  product_discount INT,
  product amount MONEY,
  total quantity sold BIGINT,
  product image VARCHAR(255)
)
AS $$
BEGIN
  RETURN QUERY
  WITH top_selling_products AS (
    SELECT
      o.product_id,
```

```
SUM(o.quantity) AS total quantity sold,
      RANK() OVER (ORDER BY SUM(o.quantity) DESC) AS
product rank
    FROM
      orders o
    WHERE
      o.status payment = 1
    GROUP BY
      o.product id
  )
  SELECT
    p.id AS product id,
    p.name AS product name,
    p.catalog AS product catalog,
    p.description AS product description,
    p.price AS product price,
    p.discount AS product discount,
    SUM(o.amount) AS product amount,
    tsp.total quantity sold AS total quantity sold,
    p.image AS product image
  FROM
    products p
    JOIN top selling products tsp ON p.id = tsp.product id
           INNER JOIN orders o ON o.product id = p.id
     GROUP BY o.product id,p.id,tsp.total quantity sold
     ORDER BY tsp.total quantity sold DESC;
END;
$$ LANGUAGE plpgsql;
```

## Kết quả:

SELECT \* FROM get\_best\_selling\_products();

Data	Data Output Messages Notifications								
=+									
	product_id integer	product_name character varying	product_catalog character varying	product_description text	product_price money	product_discount integer	product_amount money	total_quantity_sold bigint	product_image character varying
1	3	Samsung Galaxy Tab A9	Máy tính bảng	Máy tính bảng thế hệ mới	4.000.000,00 ₫	15	10.200.000,00 ₫	3	https://cdn2.cellphones.com.vn/
2	1	Samsung Galaxy S24 Ultra	Điện thoại	Điện thoại thông minh thế hệ	34.000.000,00 ₫	20	54.400.000,00 ₫	2	https://cdn2.cellphones.com.vn/
3	2	Tai nghe bluetooth	Phụ kiện	Phụ kiện tai nghe cho điện thoại	5.000.000,00 ₫	45	5.500.000,00 ₫	2	https://cdn2.cellphones.com.vn/
4	5	Smart Tivi Samsung	Tivi	Tivi thông minh cho gia đình	19.000.000,00 ₫	40	22.800.000,00 ₫	2	https://cdn2.cellphones.com.vn/
5	6	Adapter Sac Type C	Phụ kiện	Củ sạc tích hợp sạc nhanh	490.000,00 ₫	25	735.000,00 ₫	2	https://cdn.tgdd.vn/Products/Im
6	7	Pin sạc dự phòng 10000mAh	Phụ kiện	Sạc dự phong công suất cao	1.150.000,00 ₫	20	2.760.000,00 ₫	2	https://cdn.tgdd.vn/Products/Im
7	8	Loa Thanh Samsung HW-B650D	Phụ kiện	Loa âm thanh chất lượng cao	6.900.000,00 ₫	10	18.630.000,00 ₫	2	https://cdn.tgdd.vn/Products/Im
8	9	Samsung Galaxy Fit3	Smartwatch	Đồng hồ thông minh thế hệ mới	1.390.000,00 ₫	30	1.946.000,00 ₫	2	https://cdn.tgdd.vn/Products/Im

```
--Tính tổng vốn phải bỏ ra cho 1 nhà cung cấp--
SQL:
CREATE OR REPLACE FUNCTION
get total base price by supplier(supplier name VARCHAR(255))
RETURNS TABLE(name VARCHAR(255), total base price MONEY)
AS $$
BEGIN
  RETURN QUERY
  SELECT s.name, SUM(p.base price * o.quantity) AS total base price
  FROM orders o
  INNER JOIN products p ON o.product id = p.id
  INNER JOIN suppliers s ON p. supplier id = s.id
  WHERE s.name = get total base price by supplier.supplier name
     AND o.status payment = 1
  GROUP BY s.name;
END:
$$ LANGUAGE plpgsql;
Kết quả:
SELECT * FROM get total base price by supplier('Công ty
Samsungelectronic');
SELECT * FROM get_total_base_price_by_supplier('Công ty Samsungelectronic');
                 Notifications
a Output
       Messages
 total_base_price
  character varying
                    money
                     50.000.000,00 đ
  Công ty Samsungelectronic
-- Tính doanh thu thu được từ 1 hãng--
SQL:
CREATE OR REPLACE FUNCTION
get revenue supplier(name supplier VARCHAR(255))
RETURNS TABLE(supplier name VARCHAR(255),total revenue
MONEY)
AS $$
BEGIN
```

# RETURN QUERY **SELECT** s.name AS supplier name, SUM(o.amount) AS total revenue FROM products p INNER JOIN orders o ON o.product id = p.id INNER JOIN suppliers s ON s.id = p.supplier id WHERE name supplier = s.nameGROUP BY s.name; END;

\$\$ LANGUAGE plpgsql;

## Kết quả:

SELECT \* FROM get revenue supplier('Công ty Samsungelectronic');



## -- Kiểm tra khách hàng có đơn hàng chưa thanh toán hay không--*SQL*:

CREATE OR REPLACE FUNCTION

has unpaid orders(customer phone VARCHAR(255))

RETURNS TABLE (product id INT, product name

VARCHAR(255), quantity INT, amount MONEY, created at TIMESTAMP)

**AS \$\$** 

**BEGIN** 

**RETURN QUERY** 

SELECT o.product id,p.name,o.quantity,o.amount AS price, o. created at

FROM orders AS o

INNER JOIN products AS p ON p.id=o.product id

INNER JOIN customers AS c ON c.id=o.customer id

WHERE o.status payment = 0 ANDhas unpaid orders.customer phone = c.phone; END; \$\$ LANGUAGE plpgsql; Kết quả: SELECT \* FROM has unpaid orders('0985285432'); 22 SELECT \* FROM has\_unpaid\_orders('0985285432'); Messages Notifications Data Output quantity integer character varying integer money timestamp without time zone Pin sac dư phòng 10000mAh 920.000,00 đ 2024-06-19 21:20:14.463291 --Tính toán lợi nhuận thu được của 1 sản phẩm--*SQL*: CREATE OR REPLACE FUNCTION get product profit(product name VARCHAR(255)) **RETURNS MONEY AS \$\$** DECLARE total revenue MONEY; DECLARE total cost MONEY; DECLARE profit MONEY; **BEGIN** SELECT SUM(o.quantity \* p.base price) INTO total cost FROM orders o INNER JOIN products p ON o.product id = p.id WHERE p.name = product name AND o.status payment = 1; SELECT SUM(o.amount) INTO total revenue FROM orders o INNER JOIN products p ON o.product id = p.id WHERE p.name = product\_name AND o.status\_payment = 1; profit := total revenue - total cost; RETURN profit; END; \$\$ LANGUAGE plpgsql;

Kết quả:

```
SELECT * FROM get product profit('Pin sac du phòng 10000mAh');
   SELECT * FROM get_product_profit('Pin sac dự phòng 10000mAh')
Data Output
                       Notifications
            Messages
     get_product_profit
     money
1
     40.000,00 đ
-- Chèn thêm dữ liệu vào bảng products--
SQL:
CREATE OR REPLACE FUNCTION update data products(
  p name VARCHAR(255),
  p catalog VARCHAR(255),
  p mgf TIMESTAMP,
  p_supplier_name VARCHAR(255),
  p price MONEY,
  p base price MONEY,
  p discount INT,
  p quantity INT,
  p description TEXT,
  p image VARCHAR(255)
)
RETURNS VARCHAR(50)
AS $$
DECLARE
  v supplier id INT; -- Khai báo biến v supplier id
BEGIN
  -- Kiểm tra xem nhà cung cấp có trong bảng suppliers chưa
  SELECT id INTO v supplier id
  FROM suppliers
  WHERE name = p supplier name;
  IF v supplier id IS NOT NULL THEN
    -- Nếu nhà cung cấp đã tồn tại, chỉ insert vào bảng products
    INSERT INTO products (name, catalog, mgf, price, base price,
discount, quantity, description, image, supplier id)
    VALUES (p name, p catalog, p mgf, p price, p base price,
p discount, p quantity, p description, p image, v supplier id);
```

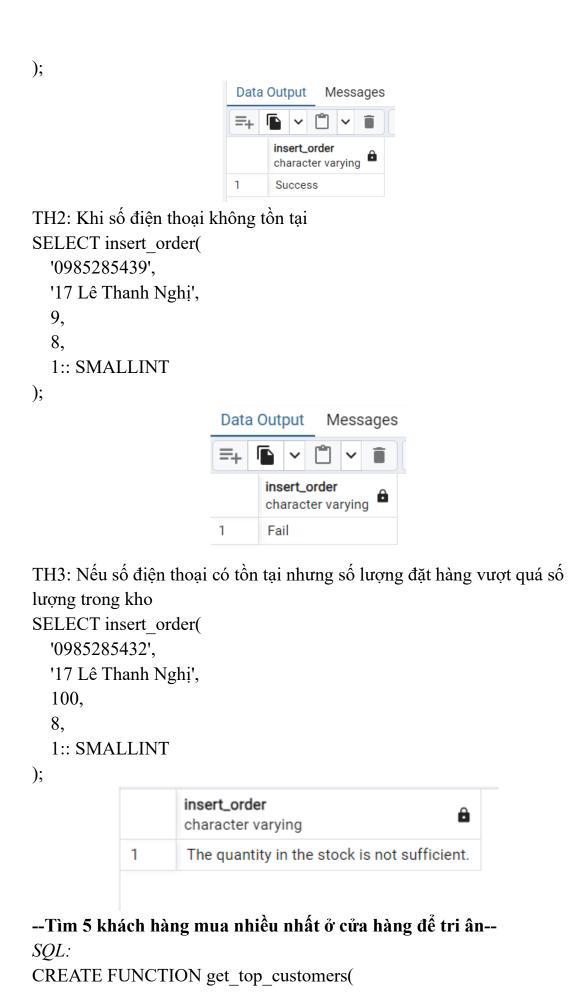
```
RETURN 'Success1';
  ELSE
    -- Nếu nhà cung cấp chưa tồn tại, insert vào bảng suppliers trước,
sau đó insert vào bảng products
    INSERT INTO suppliers (name)
    VALUES (p supplier name);
            SELECT id INTO v supplier id
      FROM suppliers
            WHERE name = p supplier name;
    INSERT INTO products (name, catalog, mgf, price, base price,
discount, quantity, description, image, supplier id)
    VALUES (p name, p catalog, p mgf, p price, p base price,
p discount, p quantity, p description, p image, v supplier id);
            RETURN 'Success2';
  END IF;
END;
$$ LANGUAGE plpgsql;
Kết quả:
TH1: Nhà cung cấp chưa có sẵn
SELECT update data products(
  'Samsung Galaxy Tab S6 Lite 2024',
  'Tablet',
  '2024-04-15',
  'Samsung',
  8990000::MONEY,
      8400000::MONEY,
  5,
  25,
  'Máy tính bảng mở ra không gian giải trí và làm việc đa năng',
  'https://cdn.tgdd.vn/Products/Images/522/322134/Slider/vi-vn-
samsung-galaxy-tab-s6-lite-2024-tong-quan-1.jpg'
);
                         Data Output Messages Notificati
                        =+ | • | • | • | • | • | • |
                             update_data_products
                             character varying
```

Success2

```
TH2: Nhà cung cấp đã có sẵn
SELECT update data products(
  'Màn hình Samsung S3 S33GC',
  'Màn hình máy tính',
  '2024-04-15',
  'Samsung',
  2790000::MONEY,
     2200000::MONEY,
  15,
  15.
  'Màn hình máy tính độ sắc nét cao',
  'https://cdn.tgdd.vn/Products/Images/5697/315723/Slider/samsung-s3-
s33gc-ls24c330gaexxv-24-inch-fhd-slider-fix-1-1020x570.jpg'
);
                         update_data_products
                         character varying
                   1
                         Success1
--Tính thu nhập của cửa hàng theo tháng/quý/năm--
SQL:
CREATE OR REPLACE FUNCTION get store revenue(start date
DATE, end date DATE)
RETURNS TABLE (
  month INT,
  quarter INT,
  year INT,
  total cost MONEY,
  total revenue MONEY,
  total profit MONEY
)
AS $$
BEGIN
  RETURN QUERY
  SELECT
    EXTRACT(MONTH FROM o.created at):: INT AS month,
    EXTRACT(QUARTER FROM o.created at):: INT AS quarter,
    EXTRACT(YEAR FROM o.created at):: INT AS year,
    SUM(o.quantity * p.base price) AS total cost,
```

```
SUM(o.amount) AS total revenue,
     SUM(o.amount - o.quantity*p.base price) AS total profit
  FROM orders o
     INNER JOIN products p ON o.product id = p.id
  WHERE
     o.created at BETWEEN start date AND end date AND
o.status payment = 1
  GROUP BY
     month,
     quarter,
     year
  ORDER BY
     year, quarter, month ASC;
END:
$$ LANGUAGE plpgsql;
Kết quả:
SELECT * FROM get store revenue('2024-01-01', '2024-12-31');
 53 SELECT * FROM get_store_revenue('2024-01-01', '2024-12-31');
 54
 Data Output
            Messages
                      Notifications
      month
               quarter
                        year
                                  total_cost
                                               total_revenue
                                                           total_profit
      integer
               integer
                         integer
                                  money
                                               money
                                                            money
             2
                                  3.200.000,00 ₫
                                               3.400.000,00 ₫
                                                            200.000,00 <u>đ</u>
 1
                             2024
 2
             3
                             2024
                                  12.650.000,00 <u>đ</u>
                                               13.607.500,00 <u>đ</u>
                                                            957.500,00 đ
                      1
 3
             4
                      2
                             2024
                                  8.900.000,00 <u>đ</u>
                                               9.550.000,00 ₫
                                                            650.000,00 ₫
 4
                                  36.450.000,00 <u>đ</u>
                                               39.573.000,00 <u>đ</u>
                                                            3.123.000,00 ₫
                                  40.800.000,00 đ
                                               43.710.500,00 đ
                                                            2.910.500,00 đ
--Chèn dữ liệu vào bảng orders khi số điện thoại đã tồn tại--
SQL:
CREATE OR REPLACE FUNCTION insert order(
  o phone VARCHAR(255),
  o address VARCHAR(255),
  o quantity INTEGER,
  o product id INTEGER,
  o status payment SMALLINT
)
```

```
RETURNS VARCHAR(20)
AS $$
DECLARE
  o customer id INTEGER;
     o quantity products INTEGER;
BEGIN
  -- Check if thide customer exists
  SELECT c.id INTO o customer id
  FROM customers c
  WHERE c.phone = o phone;
     SELECT p.quantity INTO o quantity products
  FROM products p
  WHERE p.id = o product id;
  IF o customer id IS NOT NULL THEN
           IF o quantity <= o_quantity_products THEN
     INSERT INTO orders (customer_id, product_id, address, quantity,
status payment, status shipment)
     VALUES (o customer id, o product id, o address, o quantity,
o status payment,0);
     RETURN 'Success';
           ELSE
                 RETURN 'The quantity in the stock is not sufficient.';
           END IF;
  ELSE
    RETURN 'Fail';
  END IF;
END;
$$ LANGUAGE plpgsql;
Kết quả:
TH1: Khi số điện thoai đã tồn tai
SELECT insert order(
  '0985285432',
  '17 Lê Thanh Nghị',
  9,
  8,
  1:: SMALLINT
```



```
start date DATE,
  end date DATE,
  top n INT DEFAULT 10
RETURNS TABLE (
  rank by spend BIGINT,
  customer id INT,
  customer name VARCHAR,
  customer email VARCHAR(255),
  customer phone VARCHAR(255),
  total spend MONEY
)
AS $$
BEGIN
  RETURN QUERY
  WITH customer spend AS (
    SELECT
      o.customer id,
      SUM(o.amount) AS total spend
    FROM orders o
    WHERE o.created at BETWEEN start date AND end date AND
o.status payment = 1
    GROUP BY o.customer id
  ranked_customers AS (
    SELECT
      cs.customer id,
      cs.total spend,
      RANK() OVER (ORDER BY cs.total spend DESC) AS
rank by spend
    FROM customer spend cs
  )
  SELECT
    rc.rank by spend,
    rc.customer id,
    c.name AS customer name,
    c.email AS customer email,
```

```
c.phone AS customer phone,
         rc.total spend
    FROM ranked customers rc
    INNER JOIN customers c ON c.id = rc.customer id
    WHERE rc.rank by spend <= top n
    ORDER BY rc.rank by spend ASC;
END;
$$ LANGUAGE plpgsql;
Kết quả:
SELECT * FROM get top customers('2024-02-01', '2024-06-11', 5);
 21 SELECT * FROM get_top_customers('2024-02-01', '2024-06-11', 5);
  Data Output Messages Notifications

    →
    □
    ✓
    □
    □
    ✓
    □
    ✓
    ✓
    ✓
    ✓
    ✓
    ✓
    ✓
    ✓
    ✓
    ✓
    ✓
    ✓
    ✓
    ✓
    ✓
    ✓
    ✓
    ✓
    ✓
    ✓
    ✓
    ✓
    ✓
    ✓
    ✓
    ✓
    ✓
    ✓
    ✓
    ✓
    ✓
    ✓
    ✓
    ✓
    ✓
    ✓
    ✓
    ✓
    ✓
    ✓
    ✓
    ✓
    ✓
    ✓
    ✓
    ✓
    ✓
    ✓
    ✓
    ✓
    ✓
    ✓
    ✓
    ✓
    ✓
    ✓
    ✓
    ✓
    ✓
    ✓
    ✓
    ✓
    ✓
    ✓
    ✓
    ✓
    ✓
    ✓
    ✓
    ✓
    ✓
    ✓
    ✓
    ✓
    ✓
    ✓
    ✓
    ✓
    ✓
    ✓
    ✓
    ✓
    ✓
    ✓
    ✓
    ✓
    ✓
    ✓
    ✓
    ✓
    ✓
    ✓
    ✓
    ✓
    ✓
    ✓
    ✓
    ✓
    ✓
    ✓
    ✓
    ✓
    ✓
    ✓
    ✓
    ✓
    ✓
    ✓
    ✓
    ✓
    ✓
    ✓
    ✓
    ✓
    ✓
    ✓
    ✓
    ✓
    ✓
    ✓
    ✓
    ✓
    ✓
    ✓
    ✓
    ✓
    ✓
    ✓
    ✓</
        rank_by_spend customer_id customer_name
                                                                                      customer_phone character varying total_spend money
                                           customer_name character varying customer_email character varying
                                                                                          0555123456
 1
                                        3 Lê Hoàng Dương
                                                                                                                27.567.500.00 đ
                                                             lhduong@gmail.com
 2
                                                                                                                11.400.000,00 <u>đ</u>
                                       11 Pham Minh Đức
                                                                phamminduc@gmail.com 0987123456
 3
                       2
                                        2 Trần Thị Bình
                                                                tranthibinh@gmail.com
                                                                                          0987654321
                                                                                                                11.400.000,00 d
                                        4 Phạm Thu Hà
                                                                phamthuha@gmail.com
                                                                                           0521876543
                                                                                                                6.800.000,00 ₫
                       5
                                        1 Nguyễn Văn An
                                                                nguyenvanan@gmail.com 0985285432
                                                                                                                4.590,000,00 đ
--Tìm kiếm thông tin sản phẩm--
SQL:
CREATE OR REPLACE FUNCTION search inf products(p catalog
VARCHAR(255), max price MONEY, min price MONEY)
RETURNS TABLE (
    product id INT,
    product name VARCHAR(255),
    product catalog VARCHAR(255),
           product supplier VARCHAR(255),
    product description TEXT,
    product price MONEY,
    product discount INT,
    product image VARCHAR(255)
)
AS $$
BEGIN
    RETURN QUERY
```

**SELECT** 

## Kết quả:

SELECT \* FROM search\_inf\_products('Phụ kiện'::VARCHAR(255), 10000000::MONEY, 500000::MONEY);

	product_id integer	product_name character varying	product_catalog character varying	product_supplier character varying	product_description text	product_price money	product_discount integer	product_im character v
1	7	Pin sạc dự phòng 10000mAh	Phụ kiện	Samsung SDI	Sạc dự phong công suất cao	1.150.000,00 ₫	20	https://cdn
2	2	Tai nghe bluetooth	Phụ kiện	Cty XYZ Supplies	Phụ kiện tai nghe cho điện thoại	5.000.000,00 ₫	45	https://cdn
3	8	Loa Thanh Samsung HW-B650D	Phụ kiện	Samsung Việt Nam Logistics	Loa âm thanh chất lượng cao	6.900.000,00 ₫	10	https://cdn

## --Xuất ra bảng xếp hạng của các hãng được quan tâm--SQL:

CREATE OR REPLACE FUNCTION rank\_of\_suppliers()
RETURNS TABLE (supplier\_name VARCHAR(255),
total\_quantity\_sold INT, rank\_num BIGINT)
AS \$\$
BEGIN
RETURN QUERY

RETURN QUERY
WITH number\_of\_purchases AS(
SELECT
 s.id AS supplier\_id,
 s.name AS supplier\_name,
 SUM(o.quantity) :: INT AS total\_quantity\_sold
FROM products p
INNER JOIN suppliers s ON s.id = p.supplier id

```
INNER JOIN orders o ON o.product_id = p.id

WHERE o.status_payment = 1

GROUP BY s.id
)

SELECT

number_of_purchases.supplier_name,
number_of_purchases.total_quantity_sold,
RANK() OVER (ORDER BY

number_of_purchases.total_quantity_sold DESC) AS rank_num
FROM number_of_purchases;

END;

$$ LANGUAGE plpgsql;
```

## Kết quả:

SELECT \* FROM rank\_of\_suppliers();

	supplier_name character varying	total_quantity_sold integer	rank_num bigint <b> </b>			
1	Samsung Việt Nam Logistics	11	1			
2	Samsung Việt Nam IT	3	2			
3	Samsung Display	2	3			

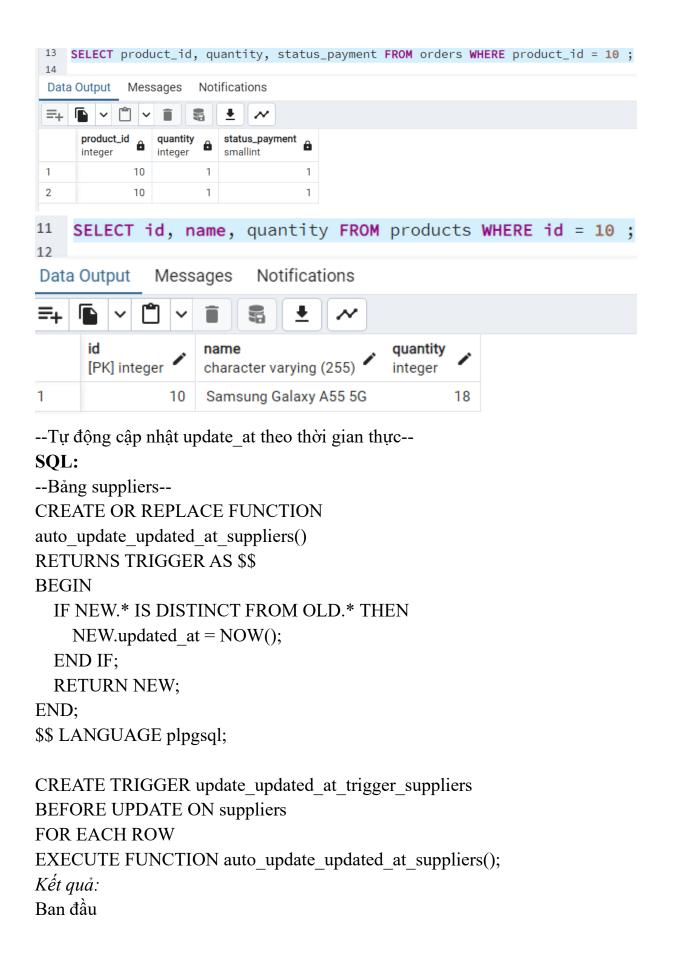
## 4. Trigger

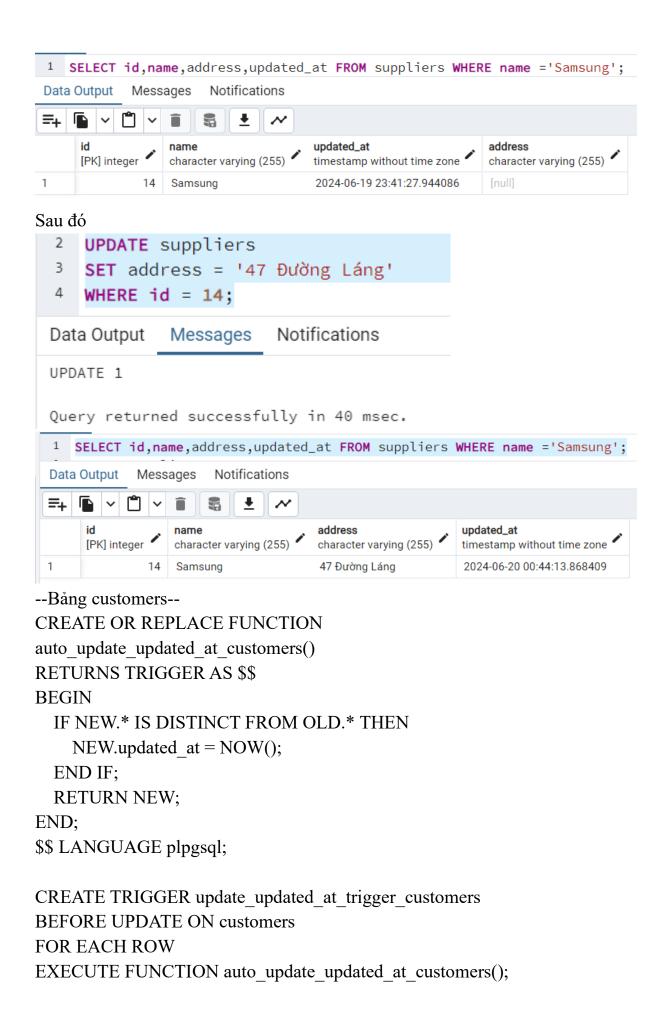
```
--Tự cập nhật giá phải thanh toán cho khách hàng--
SQL:
CREATE OR REPLACE FUNCTION update_order_amount()
RETURNS TRIGGER AS $$
DECLARE
    product_price NUMERIC;
    product_discount NUMERIC;
BEGIN
    -- Lấy thông tin sản phẩm từ bảng products
    SELECT p.price, p.discount
INTO product_price, product_discount
FROM products p
```

```
WHERE p.id = NEW.product id;
  NEW.amount := NEW.quantity * product price * (1 - product discount
/ 100.0);
  RETURN NEW;
END;
$$ LANGUAGE plpgsql;
CREATE TRIGGER update order amount
BEFORE INSERT OR UPDATE ON orders
FOR EACH ROW
EXECUTE PROCEDURE update order amount();
Kết quả:
INSERT INTO orders (customer id, product id, address, quantity,
status payment, status shipment)
VALUES
(6, 8, '17 Ta Quang Bửu', 2, 1, 2);
12 INSERT INTO orders (customer_id, product_id,address,quantity, status_payment, status_shipment)
13 VALUES
14 (6, 8, '17 Tạ Quang Bửu', 2, 1, 2);
Data Output Messages Notifications
Query returned successfully in 48 msec.
SELECT * FROM orders WHERE customer id = 6 AND product id =8;
SELECT * FROM orders WHERE customer_id = 6 AND product_id =8;
Output Messages Notifications
Id customer_id product_id address quantity integer address character varying (255) quantity money
                                               status_payment status_shipment created_at
                                                           smallint
                     8 17 Tạ Quang Bửu
--Cập nhật lại số lượng hàng trong kho sau khi hàng đã thanh toán--
SOL:
CREATE OR REPLACE FUNCTION update product quantity()
RETURNS TRIGGER AS $$
DECLARE
  product id INT;
  order quantity INT;
BEGIN
  product id := NEW.product id;
```

```
order quantity := NEW.quantity;
  UPDATE products
  SET quantity = quantity - order quantity
  WHERE id = product id;
  RETURN NEW;
END;
$$ LANGUAGE plpgsql;
CREATE TRIGGER update product quantity
AFTER INSERT OR UPDATE ON orders
FOR EACH ROW
WHEN (NEW.status payment = 1)
EXECUTE PROCEDURE update product quantity();
Kết quả:
Ban đầu
 11
     SELECT id, name, quantity FROM products WHERE id = 10;
 12
                           Notifications
 Data Output
               Messages
 =+
                                           quantity
                     character varying (255)
       [PK] integer
                                           integer
 1
                     Samsung Galaxy A55 5G
                 10
                                                   20
 SELECT product_id, quantity, status_payment FROM orders WHERE product_id = 10;
 Data Output
           Messages
                    Notifications
 <u>*</u>
     product_id
               quantity
                       status_payment
                       smallint
            10
                                 0
 1
            10
                     1
                                 0
Sau đó
     UPDATE orders SET status_payment = 1 WHERE product_id = 10;
 Data Output
               Messages
                           Notifications
 UPDATE 2
```

Query returned successfully in 146 msec.



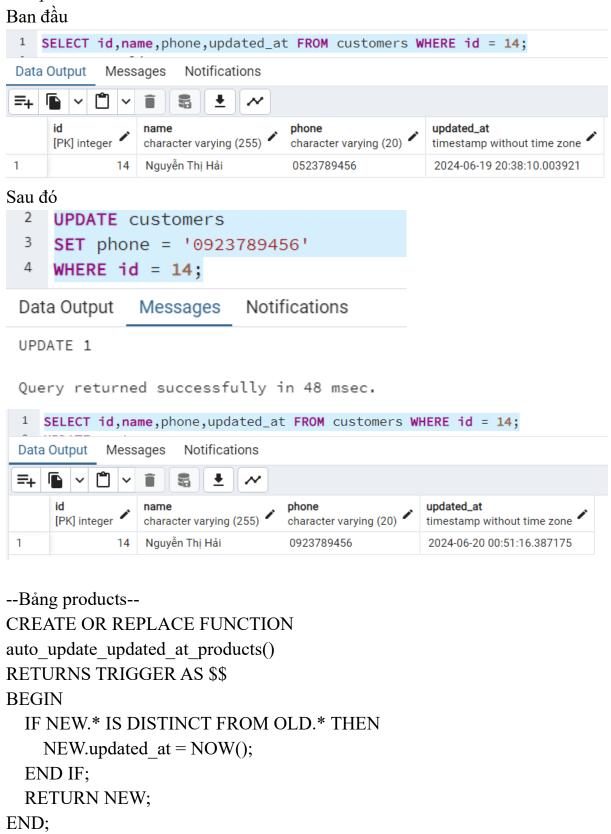


## Kết quả:

\$\$ LANGUAGE plpgsql;

BEFORE UPDATE ON products

CREATE TRIGGER update updated at trigger products

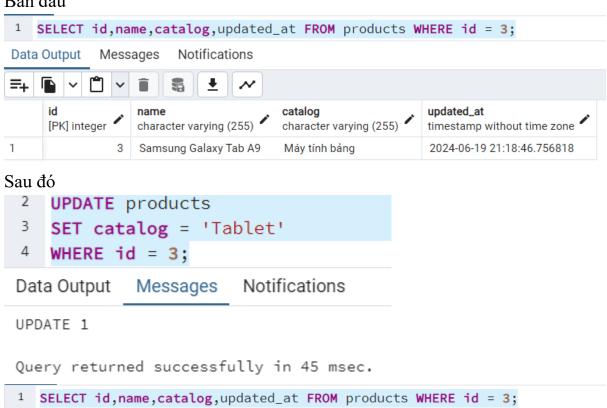


## FOR EACH ROW

EXECUTE FUNCTION auto\_update\_updated\_at\_products();

## Kết quả:

## Ban đầu





## --Ngăn chặn update khi đã ở trạng thái đã thanh toán--

SQL:

CREATE OR REPLACE FUNCTION update\_order\_status\_payment()
RETURNS TRIGGER

**AS \$\$** 

**BEGIN** 

RAISE EXCEPTION 'Không thể sửa đổi đơn hàng khi đã thanh toán.';

END;

\$\$ LANGUAGE plpgsql;

CREATE TRIGGER update\_order\_status\_payment

BEFORE UPDATE on orders
FOR EACH ROW
WHEN (OLD.status\_payment = 1)
EXECUTE FUNCTION update order status payment();

## Kết quả:

```
14    UPDATE orders
15    SET product_id = 1 WHERE status_payment = 1;

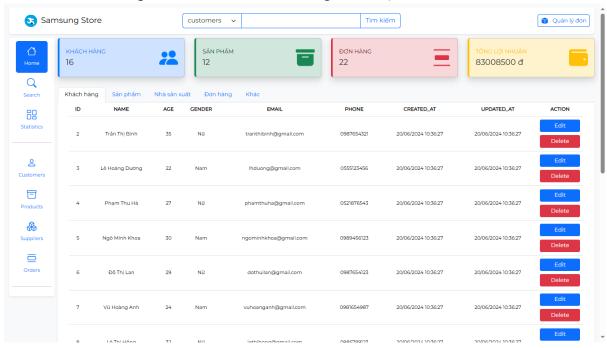
Data Output    Messages    Notifications

ERROR: Không thể sửa đổi đơn hàng khi đã thanh toán.
CONTEXT: Hàm PL/pgSQL update_order_status_payment() dòng 3 tại RAISE

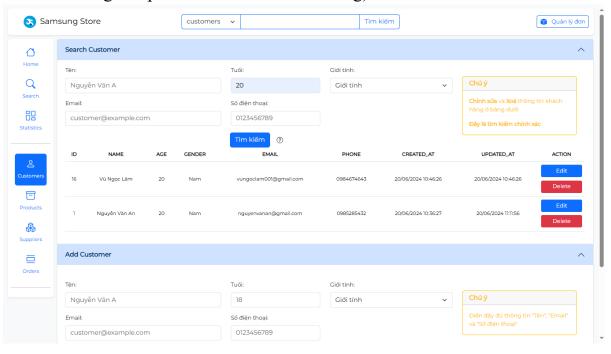
SQL state: P0001
```

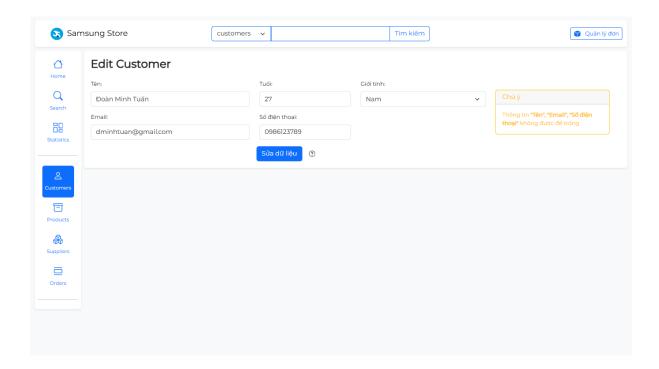
# V. GIAO DIỆN PHẦN MỀM

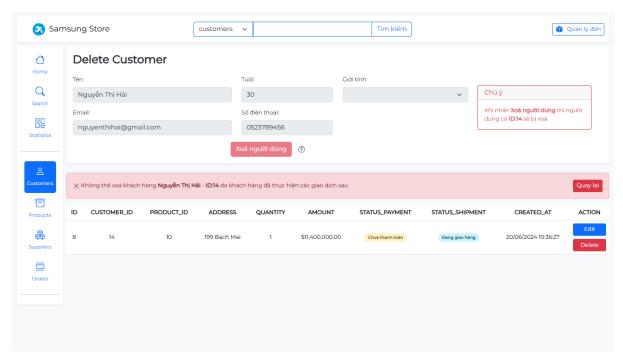
**Giao diện quản lý chính** (thống kê số lượng khách hàng, sản phẩm, đơn hàng, tổng lợi nhuận của cửa hàng và hiển thị các bảng khách hàng, Nhà sản xuất sản phẩm, đơn hàng, navbar cho phép tìm kiếm khách hàng theo số điện thoại, sản phẩm theo id và đơn hàng theo id)



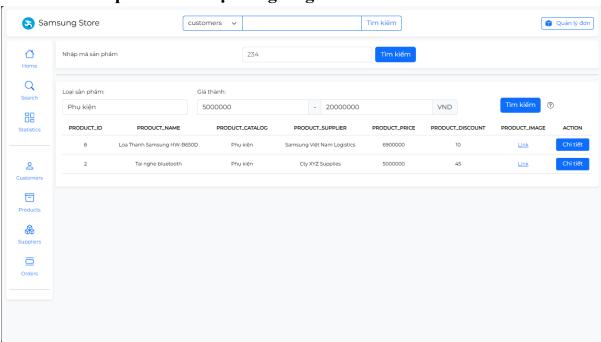
# **Các trang Customers/Products/Suppliers/Orders** (thêm/xoá/sửa thông tin khách hàng/sản phẩm/nhà sản xuất/đơn hàng)



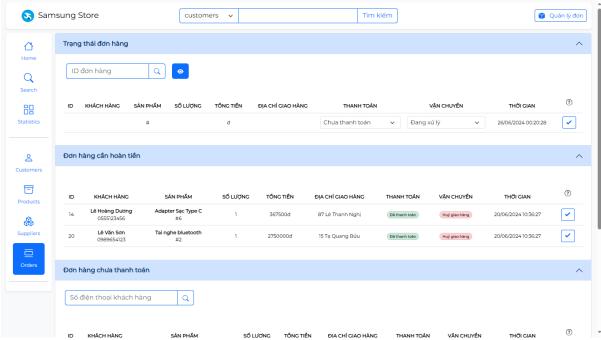




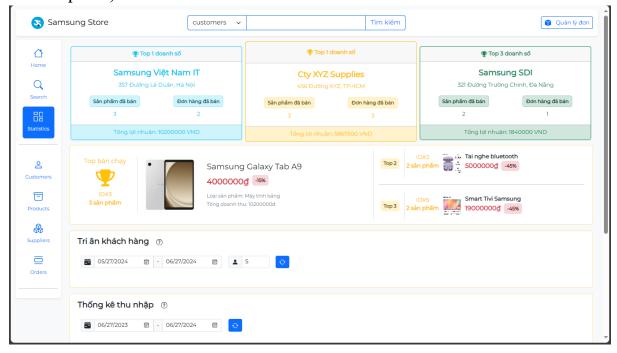
Tìm kiếm sản phẩm theo loại hàng và giá thành



**Trang quản lý đơn hàng** (chuyển trạng thái đơn hàng (thanh toán và vận chuyển), xử lý các đơn phải hoàn tiền, các đơn khách hàng chưa thanh toán)



Trang thống kê (thống kê các nhà sản xuất có doanh số cao, các sản phẩm bán chạy, khách hàng mua nhiều, thống kê thu nhập của hàng theo tháng/quý/năm, tổng tiền nhập hàng, tổng doanh thu từ các nhà sản xuất, các sản phẩm)



# VI. KẾT LUẬN

1. Điểm mạnh

- Các thành viên trong nhóm tích cực tham gia làm việc để hoàn thành project.
- Cố gắng xây dựng hệ thống cho phù hợp với thực tiễn của admin.
- Tối ưu hóa trong các thao tác cơ bản chỉnh sửa data.
- Hoàn thành hầu hết các chức năng cơ bản.

## 2. Điểm yếu

- Còn một số vấn đề về giao diện chưa được bắt mắt người dùng.
- Một số tính năng vẫn chưa được tối ưu.
- Thiết kế CSDL còn rườm rà chưa rõ ràng.

# VII. PHÂN CÔNG CÔNG VIỆC

Thành viên nhóm	Nhiệm vụ
	- Thiết kế database
Mai Văn Đăng 20225699	- Làm báo cáo
	- Làm slide
	- Làm web
Vũ Ngọc Lâm 20225645	- Làm báo cáo
-	- Làm slide